

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 157, Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2022/TLST - DS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C; trụ sở chính: Trần Hưng Đ , phường Cửa N, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1970; chức vụ: - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh B ; địa chỉ: số 393 đường Hạ L, phường B, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1965; cùng nơi cư trú: Tổ 4, khu 7, phường B , thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ:

Chấm dứt Hợp đồng vay số 214/2018-HĐCV/NHCT306 ngày 08 tháng 11 năm 2018 ký giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Hồng Th và bà Vũ Thị Th.

Tính đến ngày 24/4/2023, ông Nguyễn Hồng Th và bà Vũ Thị Th phải có

nghĩa vụ liên đới thanh toán, trả nợ cho Ngân hàng TMCP C (viết tắt: Ngân hàng) tổng số tiền là 1.303.556.349đ (một tỷ ba trăm linh ba triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi chín đồng). Trong đó: nợ gốc 1.126.431.948đ (một tỷ một trăm một trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi một nghìn chín trăm bốn mươi tám đồng), lãi trong hạn là 154.525.581đ (một trăm năm mươi bốn triệu năm trăm hai mươi năm nghìn năm trăm tám mươi một đồng) và lãi phạt quá hạn là 22.598.820đ (hai mươi hai triệu năm trăm chín mươi tám nghìn tám trăm hai mươi đồng).

Đồng thời, ông Nguyễn Hồng Th và bà Vũ Thị Th phải liên đới thanh toán toàn bộ các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 25/4/2023 theo Hợp đồng vay số 214/2018-HĐCV/NHCT306 ngày 08/11/2018 đã ký kết cho đến khi thanh toán xong.

Phương án trả nợ như sau: chậm nhất đến ngày 31/5/2023 ông Thái, bà Thi phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và chậm nhất đến ngày 30/6/2023 phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), chậm nhất đến ngày 31/7/2023 phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), chậm nhất đến ngày 31/8/2023 phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), chậm nhất đến ngày 30/9/2023 phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), chậm nhất đến ngày 31/10/2023 phải trả cho Ngân hàng 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), chậm nhất đến ngày 30/11/2023 phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ còn lại cho Ngân hàng.

-Về xử lý tài sản đảm bảo:

Trường hợp ông Nguyễn Hồng Th và bà Vũ Thị Th vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào, thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 214/2018/HĐBĐ/NHCT306 ngày 08/11/2018 giữa Ngân hàng TMCP C với ông Nguyễn Hồng Th, bà Vũ Thị Th, để thu hồi nợ.

Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để trả nợ, thì ông Nguyễn Hồng Th và bà Vũ Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Về chi phí tố tụng: Tổng số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Ngân hàng TMCP C phải chịu 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và ông Nguyễn Hồng Th, bà Vũ Thị Th phải chịu 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP C đã nộp đủ tổng số tiền chi phí xem xét, thẩm định cho Tòa án. Chậm nhất đến ngày 31/5/2023, ông Nguyễn Hồng Th, bà Vũ Thị Th phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng số tiền 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp tại Tòa án còn thừa là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí:

Ngân hàng TMCP C phải chịu 12.776.673đồng (mười hai triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 24.074.626đ (hai mươi bốn triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0001118 ngày 04/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho của Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí còn lại là 11.297.953đ (mười một triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi ba đồng).

Ông Nguyễn Hồng Th, bà Vũ Thị Th phải chịu 12.776.673đ (mười hai triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định này là bản đồ khảo sát hiện trạng tài sản thế chấp của Tòa án nhân dân thành phố Hạ L).

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp. Hạ L;
- Chi cục THA dân sự Tp. Hạ L;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân